

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET VALUES INVESTMENT SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110364955

3. Ngày thành lập: 25/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, Phố Lâm Hạ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975246522

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá) - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620(Chính)
3.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản và đấu giá)	8299
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Trừ hoạt động báo chí) (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép)	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ nội dung thông tin số	6399
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn luật, tài chính, kế toán)	7020
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

23.	Quảng cáo (Trừ các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo theo điều 7 Luật Quảng cáo năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2018)	7310
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4690
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
31.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
32.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
33.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
34.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
35.	Sản xuất chè	1076
36.	Sản xuất cà phê	1077
37.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
38.	Sản xuất sợi	1311
39.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
40.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
41.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
42.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
43.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
44.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
45.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
46.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
47.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
48.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
49.	Sản xuất giày, dép	1520
50.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
51.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
52.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
53.	In ấn (Trừ hoạt động liên quan đến báo chí)	1811
54.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
55.	Sao chép bản ghi các loại	1820

56.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí và hoạt động đấu giá)	4774
57.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
58.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
59.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
60.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ các loại Nhà nước cấm)	5224
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics	5229
62.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
63.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
64.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
65.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
66.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
67.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
68.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
69.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
70.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
71.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
72.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

74.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 2.500.000.000 VNĐ
 Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 250.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TÔ HOÀNG LONG	Số 45 Phạm Hồng Thái, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	50,000	0010930157 12	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	50,000		

2	PHẠM THỊ ÁI KIỀU	Số 45 Phạm Hồng Thái, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	122.500	1.225.000.000	49,000	0661900005 28	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	122.500	1.225.000.000	49,000		
3	PHẠM THỊ ÁI DIỄM	Thôn 2, Xã Ea Ral, Huyện Ea H'leo, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	1,000	0661960097 03	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.500	25.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TÔ HOÀNG LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/12/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093015712

Ngày cấp: 21/04/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 45 Phạm Hồng Thái, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 45 Phạm Hồng Thái, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội